

Số: 2773 /KL-CTHADS

Hải Dương, ngày 25 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO
Đối với ông Đặng Đình Trung - Chấp hành viên
Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương

Ngày 12/10/2023, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương đã có Quyết định số 01/QĐ-CTHADS thụ lý tố cáo đối với ông Đặng Đình Trung - Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Căn cứ nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Hải Dương kết luận nội dung tố cáo như sau:

I. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO:

1. Nội dung tố cáo:

Công dân tố cáo ông Đặng Đình Trung - Chấp hành viên Cục THADS tỉnh về hành vi vi phạm pháp luật trong việc tổ chức thi hành Quyết định thi hành án số 147/QĐ-CTHADS ngày 04/01/2022 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương, cụ thể:

(1) Chấp hành viên không thực hiện xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương), không thông báo cho biết thông tin gì về việc thi hành án. Đến nay đã gần 02 năm nhưng vẫn chưa thi hành dứt điểm Bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hợp.

(2) Chấp hành viên Đặng Đình Trung tự ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hợp và bà Hương trong bản án khác trong khi bà Hợp không đồng ý. Đây là dấu hiệu ông Trung thực hiện vượt thẩm quyền của Chấp hành viên theo Điều 20 Luật Thi hành án dân sự.

(3) Mặc dù bà Hương có nhiều bất động sản nhưng bà Hương cố tình trì hoãn việc thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương.

2. Nội dung giải trình của người bị tố cáo

Trên cơ sở báo cáo ngày 26/9/2023, ngày 13/10/2023 của Chấp hành viên Đặng Đình Trung và qua các buổi làm việc với Đoàn xác minh, Chấp hành viên giải trình vụ việc như sau:

2.1. Tóm tắt nội dung vụ việc

Căn cứ Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2019/DSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương; Bản án dân sự phúc thẩm số 117/2021/DSPT ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội và đơn yêu cầu thi hành án của bà Đinh Bích Hợp, địa chỉ: phòng 1620-VP5, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội (đơn đề ngày 04/01/2022), ngày 04/01/2022, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương đã ký ban hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 147/QĐ-CTHADS, cho thi hành án đối với bà Phạm Thị Hương, địa chỉ: Số 12 Bắc Sơn, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, phải trả cho bà Đinh Bích Hợp số tiền 1.750.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án và phân công Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa tổ chức thi hành vụ việc.

Sau khi được phân công tổ chức thi hành vụ việc, Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa đã tổng đạt đầy đủ các quyết định, thông báo về thi hành án cho các bên đương sự và yêu cầu người phải thi hành án là bà Phạm Thị Hương tự nguyện thi hành án, cung cấp thông tin về điều kiện thi hành án.

Chấp hành viên đã làm việc với bà Phạm Thị Hương, bà Hương trình bày: Bà đã nhận được Quyết định thi hành án và biết nghĩa vụ phải thi hành án của mình, nhưng trên thực tế bà Đinh Bích Hợp còn nợ bà hơn 15 tỷ đồng tại bản án khác (Bản án Dân sự sơ thẩm số 02 ngày 21/02/2017 của TAND thành phố Hải Dương, Bản án phúc thẩm số 40 ngày 22/12/2017 của TAND tỉnh Hải Dương). Tuy nhiên hiện nay, TAND thành phố Hải Dương đang xét xử lại vụ việc. Bà đã làm đơn gửi TAND tối cao và VKSND tối cao đề nghị xem xét lại bản án. Sau khi nội dung này được xem xét thì bà sẽ thực hiện nghĩa vụ. Bà Hương cũng tự kê khai, có 04 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Chấp hành viên đã làm việc với bà Đinh Bích Hợp, bà Hợp thông tin cho Chấp hành viên biết, việc bà nợ tiền bà Hương hơn 15 tỷ đồng hiện đang được TAND thành phố Hải Dương xét xử lại. Do đó, hiện nay bà không phải thi hành án cho bà Hương. Bà đề nghị Cục THADS tỉnh Hải Dương thi hành khoản bà Hương phải trả tiền cho bà.

Do Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa được điều động về công tác tại Chi cục THADS thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, nên ngày 04/11/2022, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-CTHADS phân công Chấp hành viên Đặng Đình Trung tiếp tục tổ chức thi hành vụ việc trên.

Chấp hành viên đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của bà Hương, kết quả cho thấy: bà Phạm Thị Hương hiện đang sinh sống, làm nội trợ tại số 12 Bắc Sơn, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương. Về tài sản, qua trình bày, tự kê khai của bà Phạm Thị Hương và kết quả xác minh tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương (Công văn số 14/CV-VPĐKQSDĐ ngày 26/12/2022), bà Hương hiện đang đứng tên 04 quyền sử dụng đất gồm:

(1). Quyền sử dụng đất tại thửa số 87.6, tờ bản đồ số QH3-KT-03, địa chỉ tại khu đô thị mới phía Tây, phường Thanh Bình, tp Hải Dương. Giấy CNQSDĐ số BC 138693, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH004245, do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 24/9/2010 mang tên bà Phạm Thị Hương. Thửa đất này hiện đang đăng ký thế chấp tại Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex chi nhánh Hải Dương và đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hải Dương xác nhận ngày 08/11/2018 theo hồ sơ số 1303TC; hiện chưa đăng ký xóa thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương.

(2). Quyền sử dụng đất tại thửa số 26, tờ bản đồ số 22, địa chỉ tại: số 12 Bắc Sơn, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương. Giấy CNQSDĐ số AB 283841, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số H00134, do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 16/12/2004 mang tên bà Phạm Thị Hương. Thửa đất này hiện đang đăng ký thế chấp tại Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex chi nhánh Hải Dương và đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hải Dương xác nhận ngày 08/11/2018 theo hồ sơ số 373TC; hiện chưa đăng ký xóa thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương.

(3). Quyền sử dụng đất tại thửa số 201, tờ bản đồ số 12, địa chỉ tại: khu 10, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương. Giấy CNQSDĐ số BS 045495, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00669, do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 07/12/2016 mang tên bà Phạm Thị Hương. Thửa đất này hiện đang đăng ký thế chấp tại Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam chi nhánh Thành Đông Hải Dương và đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hải Dương xác nhận ngày 29/01/2021 theo hồ sơ số 82TC; hiện chưa đăng ký xóa thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương.

(4). Quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương. Giấy CNQSDĐ số CV 312997, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00087, do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 16/6/2020 mang tên bà Phạm Thị Hương. Thửa đất trên hiện không đăng ký thế chấp hay xóa thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương.

Trong quá trình tổ chức thi hành án, bà Phạm Thị Hương cung cấp cho Chấp hành viên bản photocopy Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2022/DS-ST ngày 17/8/2022 của TAND thành phố Hải Dương. Theo nội dung Bản án tuyên thì giữa bà Hương và bà Hợp có rất nhiều nghĩa vụ thanh toán nợ cho nhau, trong đó có khoản, bà Đinh Bích Hợp, ông Lương Đức Thái có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Hương số tiền 16.294.867.300 đồng (sau khi đối trừ các khoản tiền các bên phải thanh toán cho nhau). Hiện nay, TAND tỉnh Hải Dương đang xét xử phúc thẩm đối với vụ việc trên.

Quá trình tổ chức thi hành án, CHV Trung đã thực hiện việc xác minh, tổ chức thi hành án; đã có văn bản đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương cung cấp thông tin các tài sản của bà Hương, đồng thời đề nghị không thực hiện các thủ tục chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cầm cố, thế chấp, bảo lãnh ... đối với các tài sản của bà Hương; xác minh tài khoản của bà Hương tại các Ngân hàng. Ngày 13/7/2023, căn cứ số căn cước công dân và chứng minh nhân dân của bà Phạm Thị Hương, Chấp hành viên ban hành công văn số 1383/CTHADS đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương cung cấp bà Phạm Thị Hương còn đứng tên quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở nào khác trên địa bàn thành phố không và các tài sản đó có đang cầm cố, thế chấp, bảo lãnh cho các cá nhân, tổ chức tín dụng nào không?. Đến ngày 22/8/2023, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai mới có Công văn số 122/CNVPĐKĐĐ cung cấp bà Hương sở hữu 04 quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố, trong đó có 03 quyền sử dụng đất khác so với xác minh của cơ quan thi hành án trước đây gồm:

(1) Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 02, diện tích 91,8m², số seri AN 083622, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02020, cấp năm 2008, địa chỉ thửa đất: Khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương.

(2) Thửa đất số 191, tờ bản đồ số 90, diện tích 194,96m² số seri AB 409860 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 04980, cấp năm 2011, địa chỉ thửa đất: Khu đô thị mới phía Tây, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương.

(3) Thửa đất số 09, tờ bản đồ số 57, diện tích 87,75m², số seri AG 357243, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 03363, cấp năm 2009, địa chỉ thửa đất: Khu đô thị mới phía Đông, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương.

Tuy nhiên, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai không cung cấp những tài sản này có đang cầm cố, thế chấp, bảo lãnh cho các cá nhân, tổ chức tín dụng nào không. Vì vậy, ngày 06/9/2023, Chấp hành viên tiếp tục có công văn số 1865/CTHADS-NV, đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về 03 thửa đất trên có đang cầm cố, thế chấp cho cá nhân, tổ chức tín dụng nào không, đồng thời phối hợp ngăn chặn không chuyển dịch các tài sản

trên. Do không nhận được văn bản trả lời, đến ngày 20/10/2023, Chấp hành viên tiếp tục có công văn số 2256/CTHADS-NV, đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin. Đến ngày 31/10/2023, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai có Công văn số 183/CV-CNVPĐKĐĐ văn bản cung cấp các tài sản trên đều không đăng ký giao dịch bảo đảm.

Qua làm việc với bà Nguyễn Thị Hương ngày 29/8/2023, bà Hương cho biết bà chỉ có 04 thửa đất đã cung cấp cho cơ quan Thi hành án, bà không có 03 thửa đất trên. Qua xác minh tại địa phương, Chấp hành viên được biết: Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 02, diện tích 91,8m² tại Khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương đã được bà Hương chuyển nhượng ông Lưu Quốc Kỳ và bà Phạm Thị Dinh ngày 06/11/2020. Vì vậy, để đảm bảo việc kê biên xử lý tài sản đúng quy định, Chấp hành viên tiếp tục tham mưu cho Lãnh đạo Cục ban hành công văn số 2523/CTHADS-NV, ngày 17/11/2023 đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương cung cấp thông tin 03 thửa đất trên hiện nay thuộc quyền quản lý, sử dụng của ai và cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 03 thửa đất trên.

Đến ngày 21/11/2023, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương có Công văn số 210/CNVPĐKĐĐ trả lời: Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 02, diện tích 91,8m², số seri AN 083622, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02020, cấp năm 2008, địa chỉ thửa đất: Khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương đã được chuyển nhượng ông Lưu Quốc Kỳ và bà Phạm Thị Dinh ngày 06/11/2020. Thửa đất số 191, tờ bản đồ số 90, diện tích 194,96m² số vào sổ CH 04980, cấp năm 2011, do quá trình luân chuyển kho nhiều lần vì số lượng hồ sơ quá nhiều nên hiện tại chưa tìm thấy hồ sơ của bà Hương. Tuy nhiên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai không cung cấp thông tin gì về thửa đất số 09, tờ bản đồ số 57, diện tích 87,75m², số seri AG 357243, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 03363, cấp năm 2009, địa chỉ tại Khu đô thị mới phía Đông, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương. Chấp hành viên cũng đã sang gặp trực tiếp và nhiều lần điện thoại giục Chi nhánh trả lời về thửa đất số 09, thửa đất 191, nhưng đến nay, Chi nhánh vẫn chưa có văn bản trả lời.

Để đảm bảo quyền lợi của bà Đinh Bích Hợp, trên cơ sở thông tin về 04 tài sản đã xác minh, ngày 21/11/2023, Chấp hành viên đã ban hành quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương. Sau khi ban hành quyết định cưỡng chế, tôi đã tổng đạt quyết định và làm việc với bà Phạm Thị Hương. Tại buổi làm việc bà Hương thông tin lại đã chuyển nhượng thửa đất trên cho bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, địa chỉ: Số 20 Hoàng Văn Thụ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương (Hợp đồng đã được công chứng nhưng không làm thủ tục sang tên

tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai do Cục THADS tỉnh đã có văn bản ngăn chặn). Hiện nay, Chấp hành đang xác minh, làm rõ nội dung trình bày trên của bà Hương để làm căn cứ tổ chức thi hành án.

2.2. Về các nội dung công dân tố cáo

- Đối với nội dung công dân tố cáo Chấp hành viên không thực hiện xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương), không thông báo cho biết thông tin gì về việc thi hành án: Sau khi nhận bàn giao hồ sơ từ ngày 04/11/2022, Chấp hành viên đã nghiên cứu hồ sơ và thực hiện xác minh điều kiện thi hành án của bà Phạm Thị Hương. Trong quá trình tổ chức thi hành án Chấp hành viên thường xuyên thông tin cho bà Đinh Bích Hợp cũng như đại diện theo uỷ quyền của bà Hợp là bà Mai Thị Hồng qua điện thoại và tin nhắn zalo.

- Đối với nội dung đã gần 02 năm nhưng vẫn chưa thi hành dứt điểm bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hương. Chấp hành viên Trung nhận bàn giao hồ sơ từ Chấp hành viên Khoa từ ngày 04/11/2022, đến nay là 01 năm. Xét về yếu tố chủ quan, bản thân Chấp hành viên có trách nhiệm chưa tích cực đôn đốc thi hành án đối với vụ việc trên. Tuy nhiên, có nhiều yếu tố khách quan ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức thi hành án. Cụ thể:

+ Về phía người phải thi hành án. Bà Phạm Thị Hương không phối hợp với cơ quan thi hành án trong quá trình tổ chức thi hành. Thường xuyên có đơn đề nghị hoãn thi hành án, đề nghị xác định việc chưa có điều kiện thi hành án (Đơn đề ngày 12/6/2023, 04/7/2023, 08/8/2023, 06/9/2023). Mối quan hệ giữa bà Hương, và bà Hợp rất phức tạp do hai bên có quan hệ làm ăn với nhau từ lâu; bà Hương, bà Hợp đều là người có quyền và nghĩa vụ với nhau; bà Hương nhiều lần đề nghị đối trừ thi hành án vì theo Bản án sơ thẩm thì bà Hợp còn phải trả bà Hương hơn 16 tỷ đồng.

+ Về phía người được thi hành án: Từ khi thụ lý giải quyết vụ việc mặc dù pháp luật không quy định nghĩa vụ xác minh của bà Hợp, tuy nhiên bà Hợp mặc dù có mối quan hệ thân thiết với bà Hương từ lâu nhưng bà Hợp không phối hợp với cơ quan thi hành án để xác định điều kiện thi hành án của bà Hương.

+ Về mối quan hệ phối hợp. Việc tổ chức thi hành án còn chậm một phần là do cung cấp xác minh của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai còn chậm, chưa đầy đủ nên Chấp hành viên chưa đủ căn cứ để ban hành quyết định cưỡng chế.

- Đối với nội dung tố cáo Chấp hành viên cố ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hợp và bà Hương trong bản án khác.

Tại nhiều buổi làm việc với bà Hương ngày 04/7/2023, 29/8/2023 (Có nhiều buổi làm việc bà Hương không ký biên bản do không có luật sư tham gia) Chấp hành viên đều thông báo rõ cho bà Hương không có căn cứ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án đối với bản án khác và không có căn cứ để hoãn thi hành án; yêu cầu bà Hương thi hành dứt điểm số tiền trả nợ cho bà Hợp. Vì vậy, nội dung tố cáo của bà Hợp không có căn cứ.

- Đối với nội dung tố cáo: Mặc dù bà Hương có nhiều bất động sản nhưng bà Hương cố tình trì hoãn việc thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương.

Hiện nay, Chấp hành viên vẫn đang tiến hành xác minh các tài sản, điều kiện thi hành án của bà Hương để thi hành án. Trong quá trình tổ chức cần phải phối hợp với các cơ quan liên quan, Trong trường hợp bà Hương không tự nguyện thi hành, Chấp hành viên sẽ áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Đây là chế tài nghiêm khắc đối với bà Hương.

3. Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo:

Trong quá trình xác minh, Đoàn xác minh đã yêu cầu Chấp hành viên chuyển hồ sơ thi hành án, báo cáo việc tổ chức thi hành án, yêu cầu người bị tố cáo giải trình, cung cấp các thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan, làm việc trực tiếp với người tố cáo, người bị tố cáo. Kết quả như sau:

3.1. Kết quả làm việc với người tố cáo:

Theo biên bản tiếp công dân ngày 06/10/2023, người tố cáo trình bày: Bà tố cáo Chấp hành viên Đặng Đình Trung như sau:

(1) Chấp hành viên Đặng Đình Trung từ khi được giao phân công tổ chức thi hành án (tháng 6/2023 tôi ủy quyền cho luật sư về làm việc thì mới biết Cục THADS tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 14/QĐ-CTHADS ngày 04/11/2022 phân công Chấp hành viên Đặng Đình Trung thay thế Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa). Từ thời điểm đó đến nay, Chấp hành viên không thực hiện xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương), không thông báo cho biết thông tin gì về việc thi hành án. Đến nay đã gần 02 năm nhưng vẫn chưa thi hành dứt điểm Bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của tôi.

(2) Chấp hành viên Đặng Đình Trung tự ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa tôi và bà Hương trong bản án khác trong khi tôi không đồng ý. Đây là dấu hiệu ông Trung thực hiện vượt thẩm quyền của Chấp hành viên theo Điều 20 Luật THADS.

(3) Mặc dù bà Hương có nhiều bất động sản nhưng bà Hương cố tình trì hoãn việc thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương.

3.2. Kết quả làm việc với người bị tố cáo:

Đoàn xác minh đã làm việc với người bị tố cáo vào ngày 13/10/2023 và ngày 27/11/2023, ngày 11/12/2023, ngày 18/12/2023. Tại các buổi làm việc, người bị tố cáo cũng đã cho biết, xét về yếu tố chủ quan, bản thân ông chưa tích cực đôn đốc thi hành án đối với vụ việc trên. Tuy nhiên, có nhiều yếu tố khách quan ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức thi hành án như: người phải thi hành án (bà Hương) không tự nguyện thi hành án; có nhiều đơn thư đề nghị hoãn thi hành án, đề nghị đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hương và người được thi hành án (bà Hợp); người được thi hành án cũng không tích cực phối hợp với Chấp hành viên trong việc xác minh, làm rõ các tài sản, điều kiện thi hành án của bà Hương; sự phối hợp của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất còn chậm và chưa đầy đủ. Ngày 21/11/2023, Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS để kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương của bà Hương để thi hành án.

4. Nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo

4.1. Đối với nội dung tố cáo Chấp hành viên không thực hiện xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương), không thông báo cho bà Hợp biết thông tin gì về việc thi hành án. Đến nay đã gần 02 năm nhưng vẫn chưa thi hành dứt điểm Bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hợp.

- Về việc xác minh tài sản của bà Hương.

Qua kiểm tra hồ sơ thi hành án, báo cáo giải trình và kết quả xác minh cho thấy: Chấp hành viên Đặng Đình Trung được Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương phân công tổ chức thi hành án thay Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa từ ngày 04/11/2022 (theo Quyết định số 14/QĐ-CTHADS ngày 04/11/2022). Từ khi được phân công phụ trách hồ sơ thi hành, để có căn cứ cho việc tổ chức thi hành án, Chấp hành viên Trung đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của bà Hương tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương (06 lần tham mưu cho Lãnh đạo Cục THADS tỉnh gửi Công văn đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương về thông tin 07 tài sản của bà Hương gồm: Công văn số 1872/CTHADS ngày 21/11/2022, Công văn số 1383/CTHADS ngày 13/7/2023, Công văn số 1865/CTHADS-NV ngày 06/9/2023, Công văn số 2256/CTHADS-NV ngày 20/10/2023, Công văn số 2523/CTHADS-NV ngày 17/11/2023, Công văn số 2730/CTHADS-NV ngày

11/12/2023); Phối hợp với chính quyền địa phương xác minh điều kiện thi hành án của bà Hương tại nơi cư trú (phường Quang Trung, thành phố Hải Dương); xác minh tài khoản của bà Hương tại các Ngân hàng (Công văn số 1262/CTHADS-NV ngày 29/6/2023; tham mưu cho Lãnh đạo Cục ban hành Công văn số 1551/CTHADS-NV ngày 28/7/2023 xác minh việc thế chấp tài sản của bà Hương tại Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex - chi nhánh Hải Dương, Công văn số 1552/CTHADS-NV ngày 28/7/2023 xác minh việc thế chấp tài sản của bà Hương tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Thành Đông; tham mưu cho Cục trưởng ban hành Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với bà Hương (Quyết định số 1411/QĐ-CTHADS ngày 18/7/2023) và nhiều lần tiến hành làm việc với 02 bên đương sự về việc thi hành án.

Sau khi có được các thông tin của các cơ quan có liên quan cung cấp và kết quả xác minh về tài sản và điều kiện thi hành án của bà Hương, ngày 21/11/2023, Chấp hành viên đã ban hành quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương và hiện nay Chấp hành viên đang tiếp tục thực hiện các trình tự, thủ tục tiếp theo để xử lý tài sản đã kê biên theo quy định. Như vậy, việc xác minh các thông tin về tài sản, điều kiện thi hành án của bà Phạm Thị Hương để làm căn cứ cho việc tổ chức thi hành án đã được Chấp hành viên tiến hành thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật THADS. Công dân tố cáo Chấp hành viên không xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương) là không đúng.

- Về việc thông báo cho người được thi hành án về việc thi hành án

Trong hồ sơ thi hành án thể hiện: ngày 23/02/2022, khi làm việc với Chấp hành viên, bà Đinh Bích Hợp đã có ý kiến: hiện nay gia đình bà đang sống tại Hà Nội nên trong quá trình thi hành án, nếu có văn bản hay thông báo gì thì đề nghị thông tin về theo địa chỉ tại Hà Nội hoặc chụp và gửi zalo cho bà theo số điện thoại bà đã cung cấp. Bên cạnh đó, trong quá trình làm việc với Cục THADS tỉnh, người tố cáo cũng đã cung cấp cho Đoàn xác minh các tài liệu để chứng minh các nội dung tố cáo gồm các tài liệu là 14 tờ giấy A4 in 02 mặt, có nội dung là các ảnh chụp màn hình zalo của bà Hợp và bà Mai Thị Hồng trong quá trình trao đổi với Chấp hành viên Trung. Qua ảnh chụp thể hiện, Chấp hành viên Trung nhiều lần trao đổi về quá trình thi hành án qua tin nhắn và các cuộc gọi điện với bà Hợp (thời điểm từ ngày 26/5/2023 đến ngày 11/9/2023) và bà Mai Thị Hồng (thời điểm từ ngày 21/6/2023 đến ngày 10/10/2023). Khi bà Mai Thị Hồng và ông Nguyễn Minh Công (người đại diện theo ủy quyền của bà

Hợp) có đơn đề nghị cung cấp thông tin về kết quả thi hành án, Chấp hành viên đã tham mưu cho Lãnh đạo Cục THADS tỉnh đã có Công văn số 1305/CTHADS-NV ngày 04/7/2023 trả lời bà Hồng và ông Công. Ngoài ra, Quyết định cưỡng chế số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023 đã được Chấp hành viên gửi cho người đại diện theo ủy quyền của bà Hợp (bà Hồng, ông Công đã nhận được vào ngày 23/11/2023), gửi cho bà Hợp theo địa chỉ tại Hà Nội, nhưng Bưu điện hoàn trả lại do không gửi được cho người nhận. Như vậy, việc thông báo các thông tin về thi hành án cho người được thi hành án (bà Hợp) được Chấp hành viên thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 3 Điều 40 Luật THADS; khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/6/2016 quy định một số vấn đề về thủ tục THADS và phối hợp liên ngành trong THADS. Do đó, người tố cáo cho rằng Chấp hành viên không thông báo cho bà Hợp biết thông tin gì về việc thi hành án là không đúng.

- Về nội dung tố cáo, Chấp hành viên đã gần 02 năm nhưng vẫn chưa thi hành dứt điểm Bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hợp.

Do việc điều động, luân chuyển cán bộ của Cục THADS tỉnh Hải Dương, nên hồ sơ thi hành án được chuyển từ Chấp hành viên Phạm Ngọc Khoa cho Chấp hành viên Đặng Đình Trung tổ chức thi hành từ ngày 04/11/2022. Từ thời điểm phụ trách hồ sơ, Chấp hành viên Trung cũng đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án và đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương để thi hành án. Tuy nhiên, xét về tổng thể vụ việc thì việc thi hành án có chậm, nguyên nhân một phần do Chấp hành viên Trung cũng chưa thực sự tích cực đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ việc, nhưng phần lớn việc chậm thi hành án nguyên nhân khách quan một phần do người phải thi hành án có nhiều tài sản (07 tài sản), trong khi việc phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến tài sản là quyền sử dụng đất của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương còn chưa kịp thời, đầy đủ (Cục THADS tỉnh đã 6 lần ban hành Công văn đề nghị cung cấp thông tin về các thửa đất của bà Hương, nhưng việc cung cấp của Chi nhánh không đầy đủ, kịp thời. Mặc dù tại Công văn số 122/CNVPĐKĐĐ ngày 22/8/2023, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cung cấp bà Hương đứng tên chủ sử dụng 04 thửa đất, trong đó có 03 thửa đất khác với thông tin cung cấp trước đó, gồm thửa 71, 191, 09 nhưng khi Cục THADS tỉnh đề nghị cung cấp thêm thông tin về 03 thửa đất trên thì Chi nhánh lại cho biết, thửa đất 71 đã được chuyển nhượng từ năm 2020, còn thửa đất số 09 và 191 vẫn chưa cung cấp được thông tin chủ sử dụng đất hiện nay là ai, chưa cung cấp hồ sơ chuyển nhượng). Bên cạnh đó, bà Hương và

bà Hợp liên tục có đơn gửi Cục THADS tỉnh và cơ quan liên quan đề nghị, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo nhiều nội dung, do đó Chấp hành viên phải mất thời gian báo cáo giải trình và cơ quan THADS phải mất nhiều thời gian nghiên cứu, trả lời đơn.

Từ nguyên nhân trên cho thấy, nội dung tố cáo của công dân đúng một phần. Tuy nhiên, vụ việc đến nay đã được khắc phục ngay thể hiện ở việc Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương để thi hành án.

4.2. Đối với nội dung tố cáo Chấp hành viên Đặng Đình Trung tự ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hợp và bà Hương trong bản án khác trong khi bà Hợp không đồng ý. Đây là dấu hiệu ông Trung thực hiện vượt thẩm quyền của Chấp hành viên theo Điều 20 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hồ sơ thi hành án và hồ sơ đơn lưu tại phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thấy: bà Phạm Thị Hương đã nhiều lần gửi đơn đến Cục THADS tỉnh với nội dung đề nghị hoãn thi hành án để chờ kết quả xét xử lại bản án theo thủ tục giám đốc thẩm, đề nghị ra quyết định chưa điều kiện đối với bà Hương, đề nghị đối trừ nghĩa vụ thi hành án vì theo Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2022/DS-ST ngày 17/8/2022 của TAND thành phố Hải Dương thì giữa bà Hương và bà Hợp có rất nhiều nghĩa vụ thanh toán nợ cho nhau, trong đó có khoản, bà Đinh Bích Hợp, ông Lương Đức Thái có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Hương số tiền 16.294.867.300 đồng. Hiện nay, TAND tỉnh Hải Dương đang xét xử phúc thẩm đối với vụ việc trên. Ngoài ra, trong các buổi làm việc trực tiếp với Chấp hành viên, bà Hương và người đại diện theo ủy quyền của bà Hương cũng đã đề nghị Chấp hành viên với nội dung tương tự như trên. Trong các buổi làm việc đó, Chấp hành viên cũng đã trả lời không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của bà Hương và Cục THADS tỉnh Hải Dương đã ban hành Công văn số 1359/CTHADS-KTGQKNTC ngày 09/9/2022, Công văn 1672/CTHADS ngày 14/8/2023 trả lời bà Hương là không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của bà Hương.

Do đó, nội dung công dân tố cáo Chấp hành viên Đặng Đình Trung tự ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hợp và bà Hương trong bản án khác trong khi bà Hợp không đồng ý là tố cáo sai.

4.3. Đối với nội dung tố cáo mặc dù bà Hương có nhiều bất động sản nhưng bà Hương cố tình trì hoãn việc thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương.

Như đã phân tích ở phần trên, theo cung cấp của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hải Dương thì bà Hương đứng tên chủ sử dụng 07 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, trong đó có 03 thửa đất đang thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Thành Đông và Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex- Chi nhánh Hải Dương, 01 thửa đất đã chuyển nhượng cho ông Lưu Quốc Kỳ, bà Phạm Thị Dinh từ ngày 06/11/2020 (trước khi có bản án phúc thẩm), 02 thửa đất còn lại Chi nhánh Văn phòng đất đai chưa xác định rõ chủ sử dụng đất, còn 01 thửa đất tại thôn Cương Xá, xã Tân Hưng thì Chấp hành viên đã tiến hành kê biên. Việc công dân cho rằng bà Hương có nhiều bất động sản nhưng cố tình trì hoãn thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương là không đúng. Bởi trong quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên phải tiến hành phối hợp xác minh và đề nghị các cơ quan có liên quan cung cấp đầy đủ các thông tin về tài sản và điều kiện thi hành án của người phải thi hành án để lựa chọn cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản nào cho phù hợp với quy định của pháp luật. Trên cơ sở cung cấp thông tin của cơ quan có thẩm quyền và kết quả xác minh về tài sản, điều kiện thi hành án nêu trên, Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương để thi hành án đối với bà Hương. Việc Chấp hành viên áp dụng biện pháp cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản trong thi hành án dân sự là chế tài nghiêm khắc đối với người phải thi hành án. Do đó, nội dung tố cáo của công dân đối với Chấp hành viên nêu trên là không đúng.

II. KẾT LUẬN

Từ những phân tích và căn cứ nêu trên, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương kết luận: Công dân tố cáo ông Đặng Đình Trung - Chấp hành viên Cục THADS tỉnh vi phạm trong việc tổ chức thi hành Quyết định thi hành án số 147/QĐ-CTHADS ngày 04/01/2022 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương đúng một phần, cụ thể:

- Công dân tố cáo vụ việc thi hành án đã gần 02 năm nhưng Chấp hành viên Đặng Đình Trung vẫn chưa thi hành dứt điểm Bản án, không thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hợp là tố cáo đúng một phần (Bởi vì Chấp hành viên Đặng Đình Trung được giao phân công tổ chức thi hành vụ việc từ ngày 04/11/2022). Tuy nhiên, hiện nay nội dung này đã được khắc phục ngay, thể hiện việc Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 06/QĐ-CTHADS, ngày 21/11/2023, kê biên quyền sử dụng đất tại thửa số 91, tờ bản đồ số 31, địa chỉ tại: khu Cương Xá, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương của bà Hương để thi hành án, vẫn đảm bảo quyền lợi cho bà Đinh Bích Hợp.

- Các nội dung tố cáo khác gồm: tố cáo Chấp hành viên Đặng Đình Trung không thực hiện xác minh tài sản của bà Hương (không tiến hành xác minh làm rõ điều kiện thi hành án của bà Hương, về tiền trong tài khoản và 07 bất động sản của bà Hương), không thông báo cho biết thông tin gì về việc thi hành án; Chấp hành viên Đặng Đình Trung tự ý trì hoãn việc thi hành án với mục đích để đối trừ nghĩa vụ thi hành án giữa bà Hợp và bà Hương trong bản án khác trong khi bà Hợp không đồng ý. Đây là dấu hiệu ông Trung thực hiện vượt thẩm quyền của Chấp hành viên theo Điều 20 Luật Thi hành án dân sự; Mặc dù bà Hương có nhiều bất động sản nhưng bà Hương cố tình trì hoãn việc thi hành án nhưng Chấp hành viên không có chế tài đối với bà Hương là tố cáo sai.

III. KIẾN NGHỊ

- Yêu cầu Chấp hành viên rút kinh nghiệm nghiêm túc trong việc tổ chức thi hành án không để xảy ra sai sót như đã nhận xét ở trên, tiến hành xử lý tài sản đã kê biên của bà Phạm Thị Hương để thi hành dứt điểm bản án.

- Đề nghị người tố cáo chấm dứt các nội dung tố cáo sai sự thật, trường hợp tố cáo sai sự thật sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS (để b/c);
- Vụ GQKNTC Tổng cục THADS (để t/d);
- Cục trưởng (để b/c);
- VKSND tỉnh Hải Dương (để k/s);
- Phòng NV và TCTHADS (để biết);
- Ông Đặng Đình Trung (để t/h);
- Lưu: VT, HSGQTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lại Hữu Đồng

